

Số: 47 /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2015

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế**

Thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trên địa bàn tỉnh theo chương trình, kế hoạch, chính sách, pháp luật về CNTT của Nhà nước. Nâng cao hiệu quả, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần nâng cao năng suất lao động; thực hiện các chương trình cải cách hành chính, trước hết là thủ tục hành chính theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh và hội nhập.

- Các cấp, các ngành cần tập trung quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên; lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phối hợp đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập trên địa bàn.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

1. Các cấp, các ngành tổ chức thực hiện và chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; đồng thời thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết của Bộ Chính trị; các chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, đảng viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của ứng dụng, phát triển CNTT; về trách nhiệm của các cấp,

các ngành, cán bộ, công chức, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nội dung, nhiệm vụ và cách thức tiến hành đối với việc ứng dụng, phát triển CNTT.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin cho toàn xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền việc đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và thương mại điện tử bằng nhiều hình thức; tăng cường giới thiệu trên báo, đài, Cổng thông tin điện tử nhằm nâng cao nhận thức, thái độ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tuyên truyền cho nhân dân biết, khai thác, sử dụng các dịch vụ hành chính công trực tuyến và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT, nhất là trong cải cách hành chính gắn với việc thực hiện Chính phủ điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Ứng dụng CNTT trong tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội ..., nhất là trong quản lý giáo dục; khám, chữa bệnh; nông nghiệp và cải cách hành chính ... Ứng dụng CNTT trong sản xuất, kinh doanh và quản trị toàn diện hoạt động của cơ quan, đơn vị; tăng cường ứng dụng công nghệ tự động hóa dây chuyền sản xuất và đẩy mạnh thương mại điện tử.

3. Báo cáo rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về ứng dụng và phát triển CNTT; chú trọng chính sách ưu đãi, khuyến khích về thu hút doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, sản xuất và dịch vụ CNTT, về các sản phẩm công nghiệp phần cứng, phần mềm, công nghiệp nội dung số. Kịp thời cụ thể hóa, vận dụng triển khai sáng tạo cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước về CNTT trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng quy hoạch phát triển mạng lưới viễn thông của đơn vị mình trên cơ sở Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025, trong đó quan tâm đến phát triển hạ tầng mạng lưới CNTT trên địa bàn tỉnh, bảo đảm khả năng kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển hạ tầng thông tin quốc gia.

Ưu tiên, chú trọng sử dụng các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình sử dụng mạng. Bố trí cán bộ quản trị mạng của các cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Triển khai thực hiện Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định về quản lý hoạt động đối với các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và các quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng hiệu quả ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, khai thác tiềm năng của công nghệ thông tin; kịp thời chấn

chính những hạn chế, yếu kém trong quản lý, sử dụng, bảo đảm thiết thực, nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ được giao hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

6. Cử cán bộ đi đào tạo chuyên sâu về CNTT. Cần xác định rõ các chuyên ngành CNTT mà nhu cầu thị trường và nhu cầu sản xuất trên địa bàn tỉnh cần để có chương trình và cơ cấu đào tạo phù hợp.

Tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin của các cơ quan bằng nhiều hình thức; tăng cường đào tạo kỹ năng tin học cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức cấp xã.

### **III. TỒ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh; ban hành kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 5 năm, hằng năm. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các quy định, quy chế về chia sẻ thông tin qua mạng internet trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Nhân rộng các mô hình tiêu biểu và điển hình tiên tiến trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Chỉ đạo các cơ quan báo chí tích cực tuyên truyền, phổ biến lợi ích của ứng dụng công nghệ thông tin đến các cơ quan, tổ chức và các tầng lớp nhân dân, góp phần thúc đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình. Hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

#### **2. Văn Phòng UBND tỉnh**

Quản lý Công nghệ thông tin điện tử và hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ xây dựng quy định về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trên địa bàn tỉnh.

#### **3. Sở Nội Vụ**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về CNTT.

Tham mưu cho UBND tỉnh công bố các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông làm căn cứ để triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm; đưa kết quả triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước vào chỉ đánh giá công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với chương trình cải cách hành chính.

#### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí ngân sách hàng năm cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư cho thực hiện kế hoạch hàng năm đối với các dự án công nghệ thông tin; nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp triển khai huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chính sách ưu đãi nhằm thu hút vốn đầu tư đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực công nghệ thông tin.

#### **5. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông xác định tỷ lệ ngân sách hàng năm chi cho sự nghiệp CNTT. Cân đối bố trí ngân sách hàng năm cho các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước.

#### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

Hàng năm tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh định hướng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông ứng dụng vào thực tiễn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị trong tỉnh. Hàng năm ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ cho các chương trình đề tài, dự án ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

#### **7. Các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện**

Chủ động, tích cực triển khai việc ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành của ngành, đơn vị mình. Bố trí ngân sách hàng năm cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị đảm bảo hệ thống máy tính hoạt động hiệu quả.

Căn cứ kế hoạch này các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP5, VP6.

ĐN04/QĐTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hữu Bình**